

Số: 65/2026/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 24 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 65/2026/TLST-HNGĐ
ngày 05 tháng 02 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bé T, sinh năm 1994

Số Căn cước công dân: 052194020364, cấp ngày 07/02/2022.

Địa chỉ: Khu phố T, phường H, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1988

Số Căn cước công dân: 052088020226, cấp ngày 07/02/2022.

Địa chỉ: Khu phố T, phường H, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày
13 tháng 02 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong
biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm
2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo
đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly
hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận
đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Bé T và anh
Nguyễn Ngọc T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Bé T và anh Nguyễn Ngọc T1 thuận tình
ly hôn.

- Về nuôi con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 29/9/2013 và Nguyễn Ngọc N1, sinh ngày 06/10/2015. Giao 02 con chung cho anh T1 trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của anh T1 không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo qui định của pháp luật.

- Về chia tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị T nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) sung vào ngân sách nhà nước, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu số 0001236 ngày 05 tháng 02 năm 2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Hoàn trả cho chị T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí nói trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 6 – Gia Lai;
- UBND xã Tam Quan Bắc (nay là UBND phường Hoài Nhơn Bắc, tỉnh Gia Lai)
- (Số 18, ngày 25/01/2013.);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Vương